

10/29/84 -

Kính chị -

Tôi đã nhận được tài liệu của chị
gửi - Chúng thật cảm ơn chị nhiều.
Tôi gửi kèm theo đây những
giấy tờ cần thiết của 3 gia
đình em tôi -

Em tôi cho hay nên đã
có người bảo lãnh - và đã
có file number từ Bangkok -
cấp - Nhưng bên phía V. N
đòi hỏi phải có "letter of
introduction" của Mỹ cấp - Bộ
nơi cho giấy xuất cảnh -

Có gì thì gửi sớm nhất nhé chị
chị? Về cho -

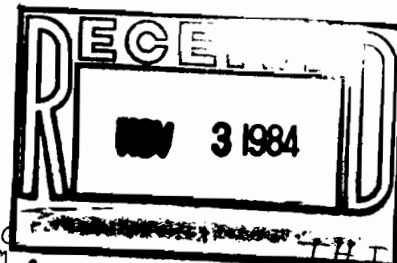
Thân chào chị -

Le Tran -

Chúng thật khen ngợi những
thành quả tốt đẹp của quý
ban trong "hội gia đình từ nhà
chính trị Việt Nam" -

Tôi sẽ phổ biến rộng rãi
những tin tức chị đã gửi
cho tôi -

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH



PRISONER'S NAME (TÊN TÙ NHÂN) : HÔNG KHÁC THIẾU
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 3 17 1943 VIETNAM
(NĂM, NƠI SINH ĐÈ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
(Tình trạng gia đình)
ADDRESS IN VIETNAM : 284/2 NGUYỄN VĂN TRÔI QUẬN 3 - HOCHIMINH CITY
(Địa chỉ tại VN) VIETNAM
POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 6/23/1975 To (Đến) : 8/13/84
PLACE OF RE-EDUCATION : 1) Re-education at South V.N -
CAMP (TRẠI TÙ) 2) Re-education camp YÊN BAY - North VIETNAM
3) THANH HÓA NORTH-VIETNAM - (re-education camp South V.N)
4) RE-education camp - Gia rai - XUAN HOC - Dong Nai - V.N
PROFESSION (Nghề Nghiệp) : CAPTAIN - (ARMY)
EDUCATION IN U.S. : NO
(ĐU HỌC TẠI MỸ)
VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : CAPTAIN
VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)
APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 512-454 No (Không) :
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 4
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
MAILING ADDRESS IN VN : 284/2 NGUYỄN VĂN TRÔI QUẬN 3 - HOCHIMINH CITY VN
(Địa chỉ liên lạc tại VN) VIETNAM
NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : LE HONG TRAN
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : hay Người Bảo Trò)
U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : YES No (Không) :
RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : SISTER
NAME AND SIGNATURE : LE HONG TRAN
ADDRESS OF INFORMANT (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)
DATE : 10/30/84 Le Tran

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): HÔNG KHẮC THIẾU
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LÊ THỊ QUANG HY	7-26-1945	WIFE
HÔNG PHÚ BÌNH	1-2-1973	SON
HÔNG PHÚ PHÁT	3-25-1974	SON
HÔNG PHÚ LONG	3-30-1976	SON

ADDITIONAL INFORMATION:



HÔNG KHẮC THIẾU

City: Thanh Hoa
Township: 1st Quarter

EXTRACT OF 1943 BIRTH CERTIFICATE REGISTRY File: 136

BIRTH CERTIFICATE

Full name of child : HONG KHAC THIEU
Sex : Male
Date of birth : March 17, 1943
Place of birth (village, district, province) : Thanh Hoa hospital
Father's full name, age, occupation, place of birth, place of origin, and residence (leave it blank if parents do not have marriage license or in case they do but the father does not recognize the child) : Hong Du Chau, 32, District Chief of Thieu Hoa, place of birth and of origin: Minh Huong village, Huong Tra district, Thua Thien province, residence: Thieu Hoa district
Mother's full name, age, occupation, place of birth, place of origin, and residence (leave it blank if the mother is unknown) : Duong Thi Thoa, 26, housewife, place of birth and of origin: Dong Di village, Phu Vang district, Thua Thien province, residence: Thieu Hoa district
Rank of marriage (if parents have marriage license, indicate "first rank wife", "second rank wife," or "concubine") : First rank wife
Applicant's full name, age, occupation, place of birth, place of origin, and residence : Doctor Chesneau, 49, Chief Physician, Thanh Hoa
First witness' full name, age, occupation, place of birth, place of origin, and residence : Nguyen Thi Nghien, 36, midwife, Thanh Hoa
Second witness' full name, age, occupation, place of birth, place of origin, and residence : Bui Thi Huyen, 34, midwife, Thanh Hoa

Made at Thanh Hoa on March 18, 1943

Applicant,
Signed: Chesneau

First witness,
Signed: Nguyen Thi Nghien

Second witness,
Signed: Bui Thi Huyen

Certify the true extract.
Chief of Village, .

Certify the true signature of Mr.
TRINH V. DU, Chief of 1st Quarter.
Thanh Hoa, December 4, 43
For the Mayor,
Municipal Clerk (Signed and sealed)
(Illegible)

Chief of 1st Quarter
Signed and sealed: DU

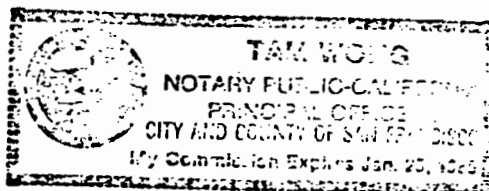
A TRUE COPY
Tuy Hoa, October 27, 1960
For Province Chief of Phu Yen
Deputy Province Chief NGUYEN VAN DANG
(Signed and sealed)

I, Giao T. Ha, do hereby swear and depose that I am fluent in both Vietnamese and English language and that the attached document translation is correct to the best of my knowledge.

Subscribed and sworn to before me on this 2 day of March, 1982.

Giao T. Ha

Notary Public



Tỉnh : Thanh-Hóa
Thị xã (Thành-phố

TRÍ-M-LY TRONG ĐÓ KHAI SÁT NH 1943.

Huyện(:
Xã : Ier quartier

GIẤY KHAI-SANH

Số hiệu : 136

-:-:-:-:-

Tên, họ người con mới sanh : HỒNG - KIẾC - THIẾU
Con trai hay con gái : Con trai
Sanh ngày, tháng, năm nào : 17 Mars 1943 (mười bảy tháng
ba năm một nghìn chín trăm
bốn mươi ba)
Sanh tại đâu (làng, huyện, tỉnh : Hôpital Thanh-Hóa
nao) :

Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh : HỒNG - DŨ - CHÂU
quan, chánh quan và chỗ ở của : 32 tuổi, Trí-Phủ, Thiệu-Hóa
người cha (chỉ khi nào cha mẹ : sanh và chánh quan làng Minh
có gia-thu hợp phép hay là tùy : Hương, h. Hương-Trà, Tỉnh Thừa-
không có gia-thu hợp phép, nhưng Thiên ở tại Phú Thiệu-Hóa.
người cha khai nhận đưa con :
mới sanh là con mình, thời khoảng
này mới phải kê khai, nếu không:
thời cứ để trống). :

Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh : DƯƠNG - THI - THỎA
quan, chánh quan và chỗ ở của : 26 tuổi, làm việc nhà, sanh
người mẹ (nếu người khai không : quan và chánh quan làng Đồng-
biết mẹ đưa con mới sanh là ai : Di, huyện Phú-Vang, Tỉnh Thừa-
thời khoảng này để trống) : Thiên, hiện ở Phú Thiệu-Hóa.

Ngôi, thứ, của người mẹ (nếu cha :
mẹ có gia-thu hợp phép thời kê : Vợ chánh
bên này : "vợ chánh, vợ kế hay :
vợ thứ")

Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh : Docteur CHESNEAU
quan, chánh quan và chỗ của : 49 tuổi, Médecin Chef
người (hay những người) khai : Thanh-Hóa

Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, sanh : NGUYỄN - THI - NGHIÊN
quan, chánh quan và chỗ ở của : 36 tuổi, Sage femme
người làm chứng thứ nhất : Thanh-Hóa

Tên, họ, tuổi, nghề-nghiệp, : BUI - THI - HUYỀN
sanh quan, chánh quan và chỗ ở : 34 tuổi, sage femme
của người làm chứng thứ nhì : Thanh-Hóa

Giấy khai này làm tại Thanh-Hóa
ngày dix-huit tháng Mars năm mil neuf cent
quarante trois.

Người khai
signé CHESNEAU

Hương-bộ

Người làm chứng thứ nhất
Signé : Nguyễn-thị-Nghiên

Certific exact
Le Lý-Trưởng,

Phụng trích-lục Hương-bộ
Le Trí-bộ du Ier quartier
Ký tên không rõ và đóng triện

Người làm chứng thứ nhì
Signé : Bùi-thị-Huyền

Le Chef du Ier
quartier

Vu pour légalisation de la
signature du Chef du Ier quartier
Trình-v-Du apposee ci-contre.

SAO Y CHÁNH BẮC triện

Thanh-Hóa, le 4-12-43

P.le Résident Maire et P.O.
le Secrétaire Municipal,

Ký tên không rõ và đóng dấu

Tuy Ban Ngày 22 Tháng 10 năm 1943
LƯU TỈNH TRƯỞNG TỈNH PHÚ THIỆN
Lý-Trưởng

NGUYỄN VĂN LĂNG

REPUBLIC OF VIETNAM

CITY: HUE
DISTRICT: 2
TOWNSHIP: PHU HOA
File No. 02

EXTRACT OF MARRIAGE LICENSE

Full name of husband:	HONG KHAC THIEU
Occupation:	Soldier
Date of birth:	March 17, 1943
Place of birth:	Thanh Hoa
Permanent residence:	Minh Huong, Huong Tra, Thua Thien
Temporary residence:	Military Postal Code 6.104
Full name of husband's father (indicate living or deceased):	Hong Du Chau (living)
Full name of husband's mother (indicate living or deceased):	Duong Thi Thoa (deceased)
Full name of wife:	LE THI QUANG HY
Occupation:	Student
Date of birth:	July 8, 1945
Place of birth:	Vinh An, Hue
Permanent residence:	Duong Mong, Phu Vang, Thua Thien
Temporary residence:	119 Phan Boi Chau, Hue
Full name of wife's father (indicate living or deceased):	Le Van Loc (living)
Full name of wife's mother (indicate living or deceased):	Nguyen Thi Ly aka Minh (living)
Date of marriage:	January 10, 1972
Engagement:	///
Date of engagement:	///

CERTIFICATION NOT REQUIRED
Per Directive #157SL/VN of
Prime Minister dated Decem-
ber 01, 1971

A True Copy
Phu Hoa, January 10, 1972
Records Clerk,
NGUYEN VY aka DAM
(Signed and sealed)

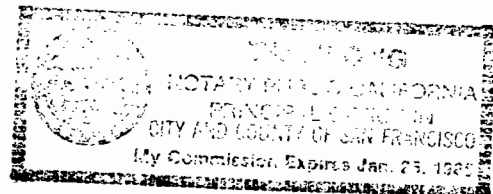
I, Giao T. Ha, do hereby swear and depose that I am fluent in both Vietnamese and English language and that the attached document translation is correct to the best of my knowledge.

Giao T. Ha

Subscribed and sworn to before me on this 2 day of
March, 1982.

Giao T. Ha

Tam Wang
Notary Public



City of HỒCHÍ MINH

REPUBLIC OF VIET-NAM

Act No. 194

CIVIL STATUS

An extract from the register of Births for the year 1976

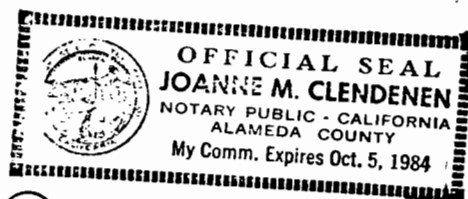
Child's full name	:	HÔNG - PHÚ - LONG
Sex	:	MALE
Date of Birth	:	20 MARCH 1976
Place of Birth	:	HUẾ
Father's full name	:	HÔNG - KHẮC - THIỀU
Age	:	33 YEARS OLD
Occupation	:	OFFICER
Residence	:	284/2 NGUYỄN - VĂN - TRÔI, (HOCHIMINH CITY)
Mother's full name	:	LÊ THỊ QUANG HY.
Age	:	31 YEARS OLD.
Occupation	:	EMPLOYEE KNITTING Co.
Residence	:	284/2 NGUYỄN - VĂN - TRÔI (HOCHIMINH CITY)
Rank of wife	:	FIRST RANK
The informant	:	LÊ THỊ QUANG HY

Certified true extract
HOCHIMINH CITY, 26 DECEMBER 1980
The civil statics officer
Signed illegibly and sealed

Certified true translation
EL CERRITO, JULY 29 1981.

TRAN, HUAN S.
Registered Civil Engineer
No. C 30942

Huan S. Tran



Joanne M. Clendenen

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Xã, Thị trấn phường 24

Thị xã, Quận ba

Thành phố, Tỉnh HỒ CHÍ MINH

Sao
GIẤY KHAI SINH

Số 12

Quyển số 01

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

HỌ và TÊN	<u>HỒNG PHÚ LONG</u> Nam, Nữ <u>Nam</u>	
Sinh ngày tháng, năm	<u>Hai mươi, tháng ba, năm một nghìn chín trăm bảy mươi sáu (20-03-1976).</u>	
Nơi sinh	<u>Nhà bảo sinh AN LAM, HƯT.</u>	
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>HỒNG KIỆT THIÊN</u> <u>1943</u>	<u>LÊ THỊ GIANG HẸ</u> <u>1945</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Tinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Tinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp nơi ĐKKK thường trú		<u>Cố hợp đơn lon</u> <u>204/2 NGUYỄN VĂN TRỐI</u>
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CMND của người đứng khai	<u>LÊ THỊ GIANG HẸ</u> <u>204/2 NGUYỄN VĂN TRỐI, phường 24, quận ba.</u>	

Sao bản chính
Số 4 tháng 12 năm 1980
Thủ tịch Quận 3 ký tên đóng dấu

Đã ký ngày tháng năm
(Ký, tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)



Dư thừa

REPUBLIC OF VIETNAM

SAIGON CAPITAL

DISTRICT: 3
TOWNSHIP: YEN-DO
File: 128

EXCERPT OF BIRTH RECORDS

Registered on 3/29/1974

Full name of child: HONG PHU PHAT
Sex: Male
Date of birth: 3/25/1974 (at 2:30 PM)
Place of birth: Saigon, 155 B Truong Minh Giang St.
Father's full name: HONG KHAC THIEU
Mother's full name: LE THI QUANG HY
Wife rank: First rank
Applicant's full name: TRAN VAN TUAN

A TRUE COPY,

Ho-Chi-Minh City, 8/30/1978
For People's Council of Township,
Records Clerk,

LE HUYNH MAI
(Signed and Sealed)

EXACT EXCERPT OF THE ORIGINAL

Saigon, 4/5/1974
Records Clerk,

NGUYEN VAN QUANG
(Signed and Sealed)

I hereby certify that the foregoing translation from the Vietnamese document is true and correct to the best of my knowledge and belief.

Giao T. Ha

CENTER FOR SOUTHEAST ASIAN
REFUGEE RESETTLEMENT
121 Leavenworth St., 2nd Floor
San Francisco, CA 94102

Giao T. Ha
Caseworker

AUG 18 1981

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận BA

PHƯỜNG YÊN-ĐỒ

Số hiện: 128

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 29 tháng 03 năm 1974

Tên họ đứa trẻ. . . .	Hồng phước Phát
Con trai hay con gái. .	nam
Ngày sanh.	Hai mươi lăm tháng ba năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn, 14 giờ 30
Nơi sanh.	Saigon, 155 B Trương minh Giảng
Tên họ người cha. . .	Hồng khắc Thiệu
Tên họ người mẹ. . .	Lê thị Quang-Hy
Vợ chánh hay không có hôn-thứ	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai. .	Trần văn Tuấn

Sao y bản chính

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH L. 5

Saigon, ngày 05 tháng 04 năm 1974

Văn-Chức Hộ-Tịch,

Đ. H. H.

Lê Huỳnh Mai



Luân

BIRTH CERTIFICATE

Full name of child: HONG PHU BINH
 Sex: Male
 Date of birth: 1/2/1973
 Place of birth: Phu Hoa, District 2, Hue
 Father's full name: HONG KHAC THIEU
 Age: 30
 Occupation: Soldier
 Residence: KBC. 6.104
 Mother's full name: LE THI QUAN HY
 Age: 28
 Occupation: Housekeeper
 Residence: 119 Phan Boi Chau , Hue
 Wife rank: First rank
 Applicant's full name: LE THI QUAN HY
 Age: 28
 Occupation: Housekeeper
 Residence: 119 Phan Boi Chau
 Registration date: 1/10/1973
 Full name of 1st witness: LUU TRONG MINH
 Age: 44
 Occupation: Salesman
 Residence: 59 Huynh Thuc Khang, Hue
 Full name of 2nd witness: LE VAN DA
 Age: 33
 Occupation: Teacher
 Residence: 135 Phan Boi Chau , Hue

CERTIFICATION NOT REQUIRED

Registered at Phu Hoa, 1/10/1973

Applicant,
LE THI QUANG HY
(Signed)

Records Clerk,
Signature illegible
(Signed and Sealed)

Witnesses,
LUU TRONG MINH
(Signed)

hereby certify that the foregoing translation from the Vietnamese document is true and correct to the best of my knowledge and belief.


 CENTER FOR SOUTHEAST ASIAN
 REFUGEE RESETTLEMENT
 121 Leavenworth St., 2nd Floor
 San Francisco, CA 94102

Giao T. Ha
Caseworker

AUG 18 1981

KHAI SINH

Họ và tên ba mẹ ;	HỒNG - PHÚ - BÌNH
Phái :	Nam
Sinh :	Hai tháng một năm một nghìn
Ngày khai sinh :	chín trăm bảy mươi ba (02.01.1973)
Tại :	Phủ Hoá quận Nhị Huế
Cha :	Hồng khắc Thiệu
Họ và tên Tuổi :	Ba mươi tuổi (30t)
Nghề nghiệp :	Quân nhân
Cư trú tại :	KBC. 6.104
Mẹ :	Lê thị Quan Hy
Họ và tên Tuổi :	Hai mươi tám tuổi (28t)
Nghề nghiệp :	Nội trợ
Cư trú tại :	119 Phan bội Châu Huế
Vợ :	Chánh
Chánh hay Phó Người khai :	Lê thị Quang Hy
Họ và tên Tuổi :	Hai mươi tám tuổi (28t)
Nghề nghiệp :	nội trợ
Cư trú tại :	119 Phan bội Châu Huế
Ngày khai :	Mười tháng một năm một nghìn
	chín trăm bảy mươi ba (10.01.1973)
Người chứng thứ nhất ;	Lưu trọng Minh
Họ và tên Tuổi :	Bốn mươi bốn tuổi (44t)
Nghề nghiệp :	Buôn bán
Cư trú tại :	59 Huỳnh thúc Kháng Huế
Người chứng thứ nhì :	Lê văn Đă
Họ và tên Tuổi :	Ba mươi ba tuổi (33t)
Nghề nghiệp :	Giáo chức
Cư trú tại :	135 Phan bội Châu Huế

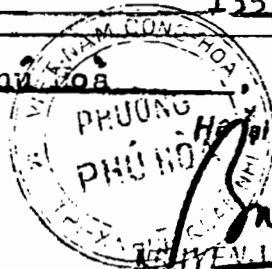
MIỄN THỊ THỰC

TỜ N° 56/157 SL/VN
SỞ T. L. TƯỞNG CHÍNH PHỦ
Ngày 01-12-1971

Lâm tại Phủ Hoá, ngày 10 tháng 01 năm 1973

Người khai

Lê thị Quang Hy



Nhân chứng

Lưu trọng Minh

Lê văn Đă

REPUBLIC OF VIET-NAM
Supreme Court
Court of HUE

A TRUE EXTRACT FROM THE MINUTES
OF THE CLERK'S OFFICE OF
HUE Court

No. 3345
Date: JULY 26, 1966

AN AFFIDAVIT SERVING AS A BIRTH CERTIFICATE
OF LÊ THỊ QUANG HY

This 26th day of JULY, 1966

Before me THÂN TRONG YÊM Justice of the Court
of HUE being in my office, assisted by Mr. TRẦN KIÊM
MAI Clerk of the Court,

Personally appeared: Mr. DƯƠNG THẢO, 45 YEARS OLD,
Mr. LÊ THỊ QUANG PHUOC, 43 YEARS OLD, AND Mr. LÊ QUANG-TÂN, 28
YEARS OLD

The above witnesses did certify under oath that they decided
know that: LÊ THỊ QUANG-HY, FEMALE, WAS BORN ON
JULY 8, 1945 AT HUE, CHILD OF Mr. LÊ-VĂN-LỘC
AND Mrs. NGUYỄN THỊ NINH.

The above mentioned facts had been certified by the
witnesses and I have on that account delivered the present
affidavit serving as a BIRTH CERTIFICATE to the concerned
party for legal use.

And after their perusal of the present affidavit, the
above witnesses have hereunto set their hands with me and
the clerk.

Signed illegibly

CERTIFIED TRUE EXTRACT
Head Clerk
Signed and Sealed

CERTIFIED TRUE TRANSLATION

EL CERRITO, AUGUST 28, 1981.

TRAN, HUAN S.
Registered civil Engineer
No. C 30942

Huan Tran

Subscribed to and sworn before me
this 28th day of August, 1981.



BỘ TƯ-PHÁP
SỞ TƯ-PHÁP
TRUNG-PHẦN

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Chứng-thư Thể-vì khai sinh

Của LÊ THỊ QUANG HY

TÒA SỞ THẨM HƯẾ

Số 3345

ngày 26-7-65

Năm một nghìn chín trăm sáu mươi sáu ngày hai mươi sáu
tháng bảy hồi 10 giờ.

Trước mặt chúng tôi là THÂN TRỌNG YEM

Chánh-á Tòa sở thẩm Huế, ngồi tại Văn-phòng có Ông

TRẦN KIỂM HAI Lục sự giúp việc:

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN

CÓ LÊ THỊ QUANG HY (người đứng xin, 21 tuổi)

nghề nghiệp học sinh trú tại 119 Phan bội Chân Huế

căn cước số 263641

cấp tại Ty Cảnh-sát Thừa-thiên ngày 11-5-64

Và các nhân chứng của đương sự là:

(1) Ông ĐƯƠNG THẢO 45 tuổi

nghề-nghiep công-chức trú tại 9 Nguyễn thị Giang

Huế căn cước số 009063

cấp tại Quận Hải-lung Quảng-trị ngày 3-3-62

(2) Ông LÊ THỊ QUANG PHƯỚC 43 tuổi

nghề-nghiep nội-tro trú tại 9 Nguyễn thị Giang

Huế căn cước số 215315

cấp tại Q. Vinh-nguyên Huế ngày 3-10-62

(3) Ông LÊ QUANG TẤN 28 tuổi

nghề-nghiep giáo-sĩ trú tại 10 Phan-dinh Phùng

Quảng-trị căn cước số 216417

cấp tại Q. Thành-nội Huế ngày 12-11-52

Sau khi đã nghe đọc các điều lệ hiện hành về tội man khai hồ tịch đối với người
đứng xin, về tội ngụy chứng đối với các nhân chứng, những người sau này đã tuyên thệ
và xác nhận lời khai của người đứng xin rằng:

LÊ THỊ QUANG HY con Cái (trai hay gái)

Quốc-tịch Việt-Nam

sinh ngày tám (8) tháng bảy (7)

năm một nghìn chín trăm bốn mươi lăm (1945)

tại làng Vĩnh-an thành-nội HUẾ

là con của Ông LÊ VĂN LỘC

và Bà NGUYỄN THỊ BÌNH vợ chính (chánh hay thứ)

Người đứng xin khai thêm rằng hiện không thể xin sao, lục khai sinh của

được vì lẽ sổ hộ tịch nơi sinh

quán của y bị ~~phá-hủy bởi biến cố chiến tranh~~

Bởi vậy chúng tôi, căn cứ theo lời khai trên và chiếu các điều 47-48 H.V. HỘ-
LUẬT, lập chứng thư thế vì khai sinh này cấp cho đương sự để tùy nghi xử dụng.

Những nhà chứng và người đứng xin có ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau
khi nghe đọc lại.

Lục-sự

TRẦN KIỂM HAI

Nhân chứng

1° **ĐƯƠNG THẢO**

2° **LÊ THỊ QUANG PHUOC**

3° **LÊ QUANG TÂN**

Chánh-ân

THÂN TRỌNG YEM

Người đứng xin

LÊ THỊ QUANG HY

Trước ông tại Huê

Ngày _____ tháng _____ năm 196

Quyền _____ từ _____ số _____

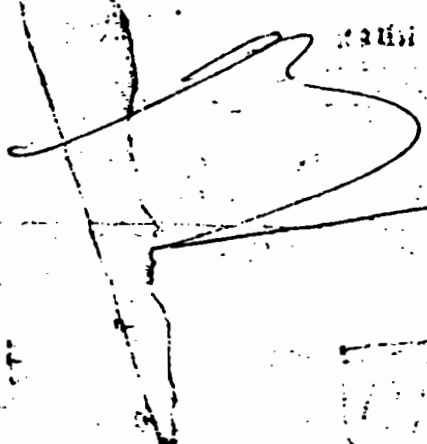
Thân

Chú sự,

Ghi nhận trước-bà và con niê-
miên-phi

HUE, ngày 27 tháng 7 năm 1966

Lt Chu-sự



UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE
IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

620 Sansome Street
San Francisco, Calif. 94111

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

3/5/82

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

Le Hong Tran

NAME OF BENEFICIARY Hong, Thieu Khac	
CLASSIFICATION 203(A)(5)	FILE NO. alpha
DATE PETITION FILED 3/5/82	DATE OF APPROVAL OF PETITION 3/5/82

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____ THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok, Thailand. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS

David M. McLeod

DISTRICT DIRECTOR

File number: 572-450

AMERICAN EMBASSY
THE ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
131 SOLE TIEN GIANG
South Sathon road

HONG KHAC THIEN
DOB: MARCH 17, 1943
POB: Thanh Hoa

Address: 284 1/2 Nguyen Van Thieu
P.O. - Q3 TP HO CHI MINH CITY

- BANGKOK, Thailand -
10120

DEAR SIR,

I was imprisoned in the various concentration camps from June 23/1975 to August 13, 1984

At present, I am still under the probation system and have not yet obtained citizenship.

It's not at all easy to make a living in our country now - My family including my wife, 3 children and I, has been suffering from a worse and worse situation.

Would you please so kind as to take my case into consideration and have a closer look at my application for family Reunification under the O.D.P. (The Orderly Departure Program).

What I urgently need now is "A LETTER OF INTRODUCTION" which is very necessary to apply for an Exit permit from the Vietnamese Authorities.

Please acknowledge our deep gratitude here

Sincerely yours,

Enclosed

- Copy of my release certificate



HONG-KHAC THIEN

BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN LỘC
Số 760 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLT.3, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

0	0	0	5	7	8	1	9	5	7	2
---	---	---	---	---	---	---	---	---	---	---

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ

Thi hành án văn, quyết định của số 313/QĐ ngày 07 tháng 07 năm 1984 của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HỒNG KHẮC THIỆU Sinh năm 1943

Các tên gọi khác

Nơi sinh Thanh Hoá

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

284/2 Đường Nguyễn Văn Trỗi. P.24.Q.3. TP/ HO CHI MINH

Car tại Đại úy sỹ quan ngân sách

Bị bắt ngày 25/08/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 284/2 Đường Nguyễn Văn Trỗi. P.24.Q.3. TP/ HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Số 80/84

CHUNG NHẬN CÔNG TÁC CHÍNH

Xổ số công tác UBND Phường 24

Ngày 18 tháng 8 năm 1984

(Quản chế : 12 Tháng)



Đã được xử phạt trình diện tại UBND Phường xã:

Ngày 18 tháng 08 năm 1984

Người trả phí
Của Hồng khắc Thiệu

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 09 tháng 8 năm 1984

Giám thị

Danh bản số

Lập tại

Hồng khắc Thiệu

Thủ trưởng: Trịnh Văn Thích